

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E - 17 - 20
CATALOGUE HỘP SỐ (TRỰC CHÍNH) (CMX1100D / D2)
HONDA REBEL 1100 (2023)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE REBEL 1100 (2023) · Dùng cho
HONDA REBEL 1100 (2023)

Sơ đồ online:

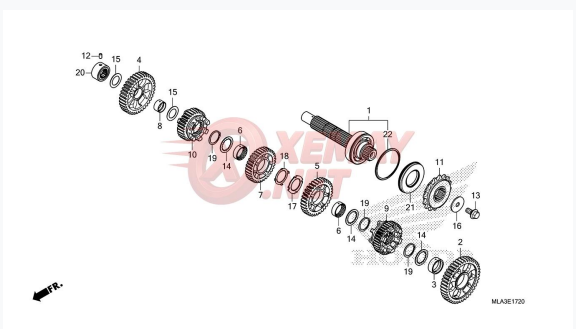
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-20-catalogue-hop-so-truc-chinh-cmx1100d-d2-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005208> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 22 chi tiết	Có giá tham khảo: 22/22	Tổng giá trị: 22,582,838đ
----------------------------------	----------------------------	------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E - 17 - 20
CATALOGUE HỘP SỐ (TRỰC CHÍNH)
(CMX1100D / D2) HONDA REBEL 1100
(2023)



Mã EPC	EPCDOV0005208
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 1100
Năm SX	2023
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE REBEL 1100 (2023)
Số phụ tùng	22 chi tiết
Tổng giá trị	22,582,838đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (22 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E - 17 - 20 CATALOGUE HỘP SỐ (TRỰC CHÍNH) (CMX1100D / D2) HONDA REBEL 1100 (2023)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Trục thứ cấp hộp số 23220-MJP-G80 HONDA REBEL 1100	23220MJP80	1	4,693,206đ
2	Bánh răng số 1 trục thứ cấp 23421-MKS-E50 HONDA REBEL 1100	23421MKSE50	1	2,523,108đ
3	Bạc đệm 30X35X13 23422-HL4-000 HONDA REBEL 1100	23422HL4000	1	336,349đ
4	Bánh răng số 2 trục thứ cấp 23441-MKS-E50 HONDA REBEL 1100	23441MKSE50	1	2,410,862đ
5	Bánh răng số 3 trục thứ cấp 23461-MKS-E50 HONDA REBEL 1100	23461MKSE50	1	2,321,389đ
6	Bạc đệm 30x11 23462-MAT-000 HONDA CB 650, REBEL 1100	23462MAT000	1	258,475đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
7	Bánh răng số 4 trục thứ cấp 23481-MKS-E50 HONDA REBEL 1100	23481MKSE50	1	2,321,389đ
8	Bạc đệm 22X13 23495-KY1-000 HONDA REBEL 1100	23495KY1000	1	294,927đ
9	Bánh răng số 5 trục thứ cấp 23501-MKS-E50 HONDA REBEL 1100	23501MKSE50	1	2,684,156đ
10	Bánh răng số 6 trục thứ cấp 23521-MKS-E50 HONDA REBEL 1100	23521MKSE50	1	2,594,685đ
11	Nhông trước 16 răng 23801-MEE-D00 HONDA REBEL 1100	23801MEED00	1	815,009đ
12	CHỐT DẪN HƯỚNG CÀNG GẠT SỐ 24261-283-000 HONDA REBEL 500	24261283000	1	71,248đ
13	Bu lông 10mm 90037-422-003 HONDA REBEL 500	90037422003	1	44,973đ
14	Vòng đệm 30X38X1.5 90452-HL4-000 HONDA REBEL 1100	90452HL4000	1	67,934đ
15	Vòng đệm 22mm 90455-ML7-000 HONDA REBEL 1100	90455ML7000	1	76,633đ
16	Vòng đệm 10.2mm 90459-438-000 HONDA REBEL 500	90459438000	1	33,731đ
17	Vòng đệm 30mm 90463-MAT-000 HONDA CB 650, REBEL 1100	90463MAT000	1	72,254đ
18	Vòng đệm 30mm 90464-MAT-000 HONDA CB 650, REBEL 1100	90464MAT000	1	74,562đ
19	Phanh cài 30mm 90604-MM5-000 HONDA CB 650, REBEL 1100	90604MM5000	1	62,963đ
20	Vòng bi kim 22mm 91023-MM5-641 HONDA REBEL 1100	91023MM5641	1	483,150đ
21	Phốt dầu 39X72X8 91207-MBB-013 HONDA REBEL 1100	91207MBB013	1	240,763đ
22	Khoen chặn 72mm 94560-722-00 HONDA	9456072200	1	101,072đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng REBEL 1100](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-20-catalogue-hop-so-truc-chinh-cmx1100d-d2-honda-re>

[bel-1100-2023--EPCDOV0005208](#) để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 - 20 CATALOGUE HỘP SỐ (TRỰC CHÍNH) (CMX1100D / D2) HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005208). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-20-catalogue-hop-so-truc-chinh-cmx1100d-d2-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005208>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 - 20 CATALOGUE HỘP SỐ (TRỰC CHÍNH) (CMX1100D / D2) HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005208)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-20-catalogue-hop-so-truc-chinh-cmx1100d-d2-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005208>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 - 20 CATALOGUE HỘP SỐ (TRỰC CHÍNH) (CMX1100D / D2) HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005208)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-17-20-catalogue-hop-so-truc-chinh-cmx1100d-d2-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005208>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E - 17 - 20 CATALOGUE HỘP SỐ (TRỰC CHÍNH) (CMX1100D / D2) HONDA REBEL 1100 (2023) (EPCDOV0005208)

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.